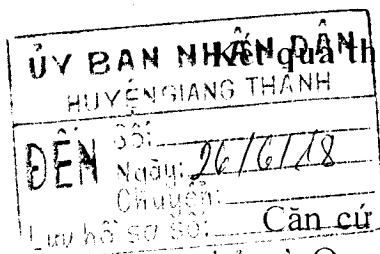


Phú Mỹ, ngày 22 tháng 6 năm 2018

Số: 06/BC-BCĐ

BÁO CÁO

Thực hiện chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới 6 tháng đầu năm và chương trình 6 tháng cuối năm 2018



Căn cứ Quyết định 1980/QĐ-TTg, ngày 17/10/2016 của Thủ tướng chính phủ và Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 21/02/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang; Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XII.

Nay Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG xã báo cáo kết quả thực hiện chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới 6 tháng đầu năm và chương trình 6 tháng cuối năm 2018 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành quản lý

BCĐ xã tổ chức tổng kết chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững năm 2017 và chương trình năm 2018. Ngoài ra, BCĐ thành lập tổ khảo sát nhà ở trên địa bàn xã. Đồng thời, BCĐ xã xây dựng quyết định phân công các ngành, các ấp phụ trách tiêu chí nông thôn mới năm 2018.

2. Công tác đào tạo, tập huấn

Trong 6 tháng đầu năm đã tổ chức được 02 buổi tập huấn kỹ thuật canh tác lúa có 50 người tham dự; 02 buổi tập huấn kỹ thuật nuôi thủy sản có 60 người tham dự; 01 lớp trồng rau mầm tại ấp Kinh Mới có 30 người tham dự; 01 lớp trồng rau sạch tại ấp Trà Phọt có 30 người tham dự.

3. Công tác tuyên truyền, vận động

Thực hiện chương trình công tác xây dựng nông thôn mới năm 2018, BCĐ xã tập trung tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nội bộ các cơ quan ban, ngành cấp xã, ấp và nhân dân thông qua các cuộc họp Tổ NDTQ, chi, tổ hội các văn bản có liên quan về xây dựng nông thôn mới như: những thay đổi trong 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới, các phần việc của xã, ấp, nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới, chính sách hỗ trợ sản xuất, dạy nghề, tạo việc làm; giáo dục - y tế ..., đã tổ chức được 29 cuộc, trên 760 lượt dân tham dự.

Các ấp, các ngành đoàn thể tiếp tục tuyên truyền chuyên đề hoặc lồng ghép tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước, về thực hiện nhiệm vụ chính trị về xây dựng nông thôn mới. Đối tượng triển khai là cán bộ, công chức, viên chức, đoàn hội viên và rộng rãi trong toàn dân.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 19 TIÊU CHÍ NÔNG THÔN MỚI

Xã Phú Mỹ đạt 14/19 tiêu chí gồm: quy hoạch; giao thông, thủy lợi; điện; trường học; cơ sở vật chất văn hóa; cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; thông tin và truyền thông; thu nhập; lao động có việc làm; giáo dục và đào tạo; y tế; văn hóa, quốc phòng và an ninh.

Còn lại 5 tiêu chí chưa đạt gồm: nhà ở dân cư (106 căn nhà tạm); hộ nghèo (6,32%=85 hộ); hình thức tổ chức sản xuất; môi trường và an toàn thực phẩm; hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật.

1. CÁC TIÊU CHÍ ĐÃ ĐẠT

Tiêu chí số 1: Quy hoạch

Xã có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt và được công bố công khai đúng thời hạn (Theo Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 8/10/2012 của UBND huyện Giang Thành).

Có ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch.

Tiêu chí số 2: Giao thông

Tỷ lệ km đường từ trung tâm xã đến đường huyện được bê tông hóa đạt 100% (1,99/1,99 km), đường trục ấp đạt 92,48% (31,11/33,6 km). Còn lại 14,8 km đường trục ấp chưa được cứng hóa đạt chuẩn, người dân đi lại và trao đổi hàng hóa còn khó khăn. Do đó, tiếp tục đầu tư các tuyến đường có đông dân cư sinh sống nhằm tạo điều kiện thuận tiện đi lại và vận chuyển hàng hóa.¹

Đường ngõ xóm và trục chính nội đồng xã không có trong quy hoạch xây dựng nông thôn mới của xã.

Tiêu chí số 3: Thủy lợi

Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới tiêu chủ động đạt 100% (1,900/1,900 ha), các cống, đập trạm bơm cơ bản được kiên cố hóa đảm bảo tưới tiêu phục vụ sản xuất (trên địa bàn hiện có 06/06 cống ngăn mặn được kiên cố hóa). Xã có 2 cụm tuyến dân cư, 4 trường học, 6 trụ sở ấp; có Ban Chỉ huy PCTT & TKCN cấp xã, có xây dựng kế hoạch PCTT & TKCN hàng năm do đó đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ.²

Tiêu chí số 4: Điện

¹ Trong 6 tháng đầu năm bàn giao mặt bằng thi công đường H9 (đã hoàn thành); đường Rạch Sách nối tiếp (đã hoàn thành); đường dân cư Hà Giang tổ 5 ấp Trà Phô và tổ 2 ấp Rạch Dứa (đã hoàn thành); cầu Som Bắc (đã hoàn thành); cầu Trà Phô – Tà Teng (đã hoàn thành). Thi công 05 cây cầu trong đó Thuận Án 4 cây hoàn thành, 01 cây Trà Phọt đang thi công; cầu đường qua chùa Tà Teng, cầu kênh dẫn nước ngọt (Trà Phọt); cầu tổ 8 ấp Trần Thệ;. Vận động nhân dân giao mặt bằng công trình mở rộng lộ Trà Phô – Tà Teng. Bàn giao mặt bằng xây dựng 03 cây cầu tại ấp Trần Thệ và ấp Trà Phọt.

² Trong 6 tháng đầu năm phối hợp Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện kiểm tra đê bao, cống ngăn mặn và tiến hành đắp 01 đập ngăn mặn tại kênh HT6. Nạo vét Kênh Chùa. Họp dân lấy ý kiến nạo vét kênh Cong (ấp Thuận Án).

Hệ thống điện đảm bảo an toàn cho sản xuất và sinh hoạt của người dân trên địa bàn.

Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn đạt 98%, còn 2% hộ nằm ở vùng lõm chưa được hạ thế điện. Do đó, tiếp tục đầu tư hạ thế điện khu vực vùng lõm để đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt cho nhân dân.

Tiêu chí 5: Trường học

Trên địa bàn có 3/4 trường học (2 tiểu học và 1 trung học) đều có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đã đạt chuẩn quốc gia đạt 75 %. Còn lại trường Mầm Non Phú Mỹ chưa đạt chuẩn quốc gia.

Tiêu chí số 6: Cơ sở vật chất văn hóa

Xã có hội trường và sân thể thao và 1 chùa phục vụ sinh hoạt văn hoá, văn nghệ của toàn xã. Toàn xã có 6/6 ấp có nhà văn hoá ấp, 1 chùa. Diện tích các nhà văn hoá 414m² đảm bảo các hoạt động vui chơi, thể thao có nhân dân.³

Tiêu chí số 7: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

Xã có 2 chợ đạt chuẩn Bộ Xây dựng.⁴

Tiêu chí số 8: Thông tin và truyền thông

Hệ thống mạng lưới internet được phủ sóng toàn xã, có 01 bưu điện xã, có 2 điểm internet tập trung, có 20 cụm loa phát thanh cho 6/6 ấp. Tất cả cán bộ, công chức xã được sử dụng văn phòng điện tử trong công tác quản lý, điều hành.

Tiêu chí số 10: Thu nhập

Theo số liệu thống kê năm 2017 thu nhập bình quân đầu người của xã đạt 37 triệu đồng/người/năm, theo chỉ tiêu quy định năm 2018 thu nhập bình quân đầu người xã đạt 41 triệu đồng/người/năm.

Tiêu chí số 12: Lao động có việc làm

Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động đạt 91% (2.635/2.896 lao động).

Tiêu chí số 14: Giáo dục và đào tạo

Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xoá mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS đạt; Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, trung cấp) đạt 80%; Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 25,48% (738/2.896 lao động).⁵

Tiêu chí số 15: Y tế

³ Trong 6 tháng đầu năm nghiệm thu đưa vào sử dụng 05 trụ sở ấp (Trà Phô, Trà Phọt, Rạch Dứa, Thuận Án, Kinh Mới).

⁴ Trong 6 tháng đầu năm trang bị máy chữa cháy phục vụ công tác chữa cháy tại tổ PCCC ấp Trà Phô.

⁵ Trong 6 tháng đầu năm vận động học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học trung học phổ thông, bổ túc, trung cấp nghề.

Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 100% (Nhà nước hỗ trợ 100%); Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế (hiện tại Sở Y tế đã thẩm định đạt và chờ Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh); Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể chướng đạt 12,69% (49/386 trẻ).⁶

Tiêu chí số 16: Văn hóa

Tỷ lệ áp dụng tiêu chuẩn văn hóa theo quy định là 5/6 áp dụng 83.33%.⁷

Tiêu chí số 19: Quốc phòng và an ninh

Xã có số lượng dân quân đạt theo quy định; chỉ huy trưởng và chỉ huy phó quân sự có cao đẳng và trung cấp quân sự.⁸

Theo đánh giá cuối năm 2017 xã được đánh giá đạt chuẩn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên; không để xảy ra trọng án; tội phạm và tệ nạn xã hội được kiểm chế, giảm liên tục so với các năm trước.

2. CÁC TIÊU CHÍ CHƯA ĐẠT

Tiêu chí 9: Nhà ở dân cư

Trên địa bàn xã có 1.239/1.345 căn nhà đảm bảo 3 cứng, đạt chuẩn theo quy định, chiếm 92%; còn 106 căn nhà tạm (Trong đó, hộ nghèo: 43 căn; hộ cận nghèo: 37 căn; hộ khó khăn: 26 căn). Trong năm 2018, phân đầu huy động các nguồn lực của xã hội cất mới 106 căn nhà tạm.

Tiêu chí 11: Hộ nghèo

Toàn xã có 85 hộ nghèo, chiếm 6,32%. Phân đầu đến cuối năm 2018 giảm 33 hộ, còn lại 52 hộ, chiếm 3,86%.⁹

Tiêu chí 13. Hình thức tổ chức sản xuất

Trên địa bàn xã có 2 HTX hoạt động theo đúng luật Hợp tác xã năm 2012, 07 tổ hợp tác trên các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, đan đệm bàn, nuôi trồng thủy sản.¹⁰

Trong 6 tháng đầu năm 2018, HTX Cổ bàng Phú Mỹ kinh doanh có lãi, các THT được đánh giá hoạt động từ khá trở lên. Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ đảm bảo bền vững.¹¹

Tiêu chí 17: Môi trường và an toàn thực phẩm

⁶ Trong 6 tháng đầu năm phối hợp với Sở Y tế thẩm định Trạm y tế xã, qua thẩm định đạt và chờ Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh.

⁷ Trong 6 tháng đầu năm đăng ký 6/6 ấp văn hóa năm 2018.

⁸ Trong 6 tháng đầu năm tổ chức xét duyệt chính trị, bình nghị công dân trong độ tuổi dân quân kết nạp đưa đi huấn luyện 20/20, đưa thanh niên lên đường nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu huyện giao.

⁹ Trong 6 tháng đầu năm phân công ban ngành đoàn thể xã hướng dẫn, giúp đỡ hộ nghèo năm 2018.

¹⁰ Trong 6 tháng đầu năm thành lập mới 01 Hợp tác xã nông nghiệp tổ 8 ấp Trần Thệ theo luật Hợp Tác xã năm 2012.

¹¹ Trong 6 tháng đầu năm HTX cổ bàng Phú Mỹ liên kết tiêu thụ sản phẩm với Công ty Hà Chí Cao (Cần Thơ).

Phần đầu đạt tiêu chí này. Trong thời gian tới tiếp tục Chuẩn hóa trình độ đối với cán bộ, công chức xã chưa đạt chuẩn đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn mới. Xây dựng Đảng bộ, Chính quyền Xã đạt trong sạch vững mạnh; các tổ chức đoàn thể đạt danh hiệu tiên tiến hoặc vững mạnh. Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân; năng lực quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân trên các lĩnh vực kinh tế xã hội. Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực. Bồi dưỡng công tác quản lý Nhà nước cho cán bộ lãnh đạo theo chức năng.

Tiêu chí 19: Quốc phòng và an ninh.

Trong thời gian tới, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu tuyến quân hàng năm do cấp trên giao, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ rộng khắp đảm bảo trực đủ số lượng trong dịp các ngày lễ, tết... Bên cạnh đó cần tuyên truyền vận động nhân dân qua lại biên giới theo đúng quy định, tham gia bảo vệ đường biên cột mốc. Tập trung thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở để góp phần giảm thiểu tối đa tình hình khiếu kiện kéo dài trong nhân dân.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Huyện ủy, UBND huyện vận động các mạnh thường quân hỗ trợ cho nhân dân cất mới 106 căn nhà tạm, với số tiền 2,12 tỷ đồng (hỗ trợ 20 triệu đồng/căn, dân đối ứng 5 triệu đồng/căn).

Đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện hỗ trợ triển khai các giải pháp giảm nghèo tại xã Phú Mỹ.

Đề nghị Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện hướng dẫn HTX Cổ bàng Phú Mỹ đăng ký thương hiệu sản phẩm và mời gọi doanh nghiệp liên kết tiêu thụ sản phẩm để nông dân an tâm sản xuất theo hướng bền vững.

Các phòng ban chuyên môn huyện cần quan tâm hơn nữa trong việc giúp đỡ hộ nghèo trên địa bàn xã sớm vươn lên thoát nghèo.

Nơi nhận :

- TT HU, HĐND, UBND huyện;
- BCĐ XDNTM huyện;
- Văn phòng điều phối NTM huyện;
- BCĐ XDNTM xã;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN



CHỦ TỊCH UBND XÃ
Lê Văn Mong

KẾT QUẢ THỰC HIỆN 19 TIÊU CHÍ NÔNG THÔN MỚI XÃ PHÚ MỸ

Stt	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Phú Mỹ	Ghi chú
NHÓM I: QUY HOẠCH					
1	Quy hoạch	1.1. Có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt và được công bố công khai đúng thời hạn	Đạt	Đạt	Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 8/10/2012 của UBND huyện Giang Thành
		1.2. Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch	Đạt	Đạt	
NHÓM II: HẠ TẦNG KINH TẾ - XÃ HỘI					
2	Giao thông	2.1. Tỷ lệ Km đường từ trung tâm xã đến đường huyện được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm	100%	Đạt 100%	(1,99/1,99km)
		2.2. Tỷ lệ KM đường trục ấp được cứng hóa đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật của Bộ Giao thông vận tải	60%	Đạt 92,48%	(31,11/33,6 km)
		2.3. Tỷ lệ Km đường ngõ, xóm sạch và không lầy lội vào mùa mưa.	100% (50% cứng hóa)	Đạt	Trong quy hoạch không có
		2.4. Tỷ lệ Km đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện.	50%	Đạt	Trong quy hoạch không có
3	Thủy lợi	3.1.Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới tiêu chủ động đạt	$\geq 80\%$	Đạt 100%	1900/1900 ha
		3.2 Tỷ lệ cống, đập trạm bơm được kiên cố hóa	$\geq 70\%$	Đạt 100%	Cống Nông Trường B, Hà Giang, HT6, K10, K12, Kênh Nước Ngọt
		3.3. Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ.	Đạt	Đạt	Có 2 cụm dân cư, 4 trường học, 6 trụ sở ấp; có BCH PCTT & TKCN cấp xã; xây dựng kế hoạch PCTT & TKCN hàng năm
4	Điện	4.1: Hệ thống điện đạt chuẩn	Đạt	Đạt	Đảm bảo cho sản xuất và sinh hoạt
		4.2: Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn.	$\geq 98\%$	Đạt (98%)	1518/1540 hộ
5	Trường học	Tỷ lệ trường học các cấp: mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia	$\geq 70\%$	Đạt (75%)	3/4 trường đạt chuẩn quốc gia (2 Tiểu học, 1 Trung học)

6	Cơ sở vật chất văn hóa	6.1: Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã.	Đạt	Đạt	Xã có Hội trường UBND xã; có chùa Trà Phọt,
		6.2. Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định	Đạt	Đạt	
		6.3. Tỷ lệ thôn, bản, ấp có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng: Đình, chùa, sân bóng đá mini, bóng chuyền.	100%	Đạt 100%	Có 6/6 ấp có nhà văn hoá ấp, 1 chùa. Diện tích đất các nhà văn hoá 414 m2 đảm bảo các hoạt động vui chơi, thể thao
7	Cơ sở hạ tầng thương mại NT	Xã có chợ nông thôn hoặc nơi mua bán, trao đổi hàng hóa	Đạt	Đạt	Xã có 02 chợ đạt chuẩn Bộ Xây dựng
8	Thông tin và Truyền thông	8.1. Xã có điểm phục vụ bưu chính	Đạt	Đạt	Xã có 01 bưu điện
		8.2. Xã có dịch vụ viễn thông, internet	Đạt	Đạt	Xã có 2 điểm internet tập trung.
		8.3. Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn	Đạt	Đạt	Xã có 20 cụm loa phát thanh 6/6 ấp
		8.4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.	Đạt	Đạt	Tất cả cán bộ, công chức xã được sử dụng văn phòng điện tử
9	Nhà ở dân cư	9.1: Nhà tạm, dột nát	Không	106 căn	Hộ nghèo: 43 căn; cận nghèo: 37 căn, hộ khó khăn: 26 căn
		9.2: Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt tiêu chuẩn Bộ xây dựng	$\geq 70\%$	Đạt (92%)	1239/1345 căn

NHÓM III: KINH TẾ VÀ TỔ CHỨC SẢN XUẤT

10	Thu nhập	Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đến năm 2020 (50 triệu đồng/người)	Năm 2017: 36,6 trđ Năm 2018: 40,6 trđ Năm 2019: 45 trđ	Đạt Năm 2016: 33 trđ Năm 2017: 37 trđ	
11	Hộ nghèo	Tỷ lệ hộ nghèo	$\leq 4\%$	Chưa đạt 6,32%	85/1345 hộ
12	Lao động có việc làm	Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động	$\geq 90\%$	Đạt (91%)	2635/2896 lao động

13	Hình thức tổ chức sản xuất	13.1. Xã có hợp tác xã hoạt động theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012	Đạt	Đạt	Xã có 02 HTX hoạt động theo Luật HTX 2012; có 01 HTX có 1 dịch vụ phục vụ cho thành viên; kinh doanh có lãi 1 năm (thành lập 7/2017)
		13.2. Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững.	Đạt	Chưa đạt	HTX có bằng Phú Mỹ liên kết tiêu thụ sản phẩm với Công ty Hà Chí Cao (Cần Thơ)
NHÓM IV: VĂN HÓA – XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG					
14	Giáo dục và đào tạo	14.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục THCS.	Đạt	Đạt	Có kế hoạch phổ cập GD, XMC xã Phú Mỹ năm 2018
		14.2. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, trung cấp)	$\geq 80\%$	Đạt 80%	
		14.3. Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo	$\geq 25\%$	Đạt 25,48%	738/2896 lao động
15	Y tế	15.1: Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.	$\geq 85\%$	Đạt 100%	Nhà nước hỗ trợ 100%
		15.2. Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Đạt	Đạt	Sở Y tế đã thẩm định đạt và chờ QĐ phê duyệt của UBND tỉnh
		15.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi)	$\leq 20,5\%$	Đạt 12,69%	49/386 trẻ
16	Văn hóa	Tỷ lệ thôn, bản, ấp đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định	$\geq 70\%$	Đạt 83,33%	5/6 ấp
17	Môi trường và an toàn thực phẩm	17.1: Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy định.	$\geq 95\%$ ($\geq 65\%$ nước sạch)	Chưa Đạt	Nước hợp vệ sinh đạt 75% (1010/1345)
		17.2: Tỷ lệ cơ sở sản xuất-kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường	Đạt 100%	Đạt 100%	9/9 hộ NTTS công nghiệp
		17.3. Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh-sạch-đẹp, an toàn	Đạt	Đạt	Đạt chuẩn xanh, sạch đẹp, an toàn
		17.4. Mai táng phải phù hợp với quy định và theo quy hoạch	Đạt	Đạt	Phù hợp với quy định
		17.5. Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất - kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định	Đạt	Đạt	Xã có nơi thu gom chất thải gần
		17.6. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch	$\geq 70\%$	Đạt 70,6%	950/1345 hộ

		17.7. Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường	$\geq 70\%$	Đạt	
		17.8. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm	100%	Đạt 100%	255/255 hộ
NHÓM V: HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ					
18	Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật	18.1: Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn	Đạt	Chưa đạt	(4/23CBCC) chưa đạt chuẩn
		18.2: Có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định.	Đạt	Đạt	Có đủ tổ chức bộ máy
		18.3: Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn “trong sạch, vững mạnh”.	Đạt	Đạt	Theo đánh giá cuối năm 2017 đạt
		18.4. Tổ chức chính trị-xã hội của xã đạt loại khá trở lên	Đạt	Đạt	Theo đánh giá cuối năm 2017 đạt
		18.5. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.	Đạt	Đạt	Theo đánh giá cuối năm 2017 đạt
		18.6. Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội	Đạt	Đạt	Có 01 nữ phó Chủ tịch HĐND; 100% hộ nghèo, phụ nữ dân tộc, khuyết tật được vay vốn; không có trường hợp tảo hôn, cưỡng ép hôn
19	Quốc phòng và an ninh	19.1. Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng.	Đạt	Đạt	Số lượng cán bộ dân quân theo quy định; chỉ huy trưởng, phó chỉ huy trưởng có cao đẳng, trung cấp quân sự; tỷ lệ đảng viên >18%,...
		19.2. Xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên: không có khiếu kiện đông người kéo dài; không để xảy ra trọng án; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc, nghiện hút) được kiểm chế, giảm liên tục so với các năm trước	Đạt	Đạt	Theo đánh giá cuối năm 2017 đạt

Ghi chú:

Phú Mỹ đạt **14 tiêu chí** gồm: Quy hoạch, giao thông, thủy lợi, điện, trường học, cơ sở vật chất văn hóa, cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, thông tin và tuyên truyền, thu nhập, lao động có việc làm, giáo dục và đào tạo, Y tế, văn hóa, quốc phòng an ninh.

Phần đầu năm 2018 đạt **5 tiêu chí** gồm: Nhà ở dân cư, Hộ nghèo, Hình thức tổ chức sản xuất, Môi trường và an toàn thực phẩm, Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật.